TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2022/HNGĐ-ST;
Ngy: 29/11/2022;
V/v: ly hôn, tranh chấp nuôi con;.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy.

- Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Văn Miến

+ Bà Nguyễn Thị Mai

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Lân- Thư ký Toà án nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lưu Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngy 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 144/2022/TLST-HNGĐ Ngy 19 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HNGĐ Ngy 12/11/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thị Ng**, sinh năm 1979;

- Bị đơn: Anh **Vũ Mạnh H**, sinh năm 1977;

Cùng trú tại: Thôn 4, xã Đ, huyện T, Thành phố Hà Nội.

(chị Ng có mặt, anh Hiền có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Căn cứ vào đơn khởi kiện, các văn bản tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Đỗ Thị Ng trình bày:

Chị và anh Vũ Mạnh H tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn Ngy hôn tại UBND xã Đ, huyện T, Thành phố Hà Nội, Ngy 11/11/2004. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do cuộc sống khó khăn, anh Hiền không chịu khó đi làm để đỡ đần kinh tế lo cho gia đình. Ngoài ra, chị

và mẹ chồng không hợp nhau nên mẹ chồng con dâu sống không hòa thuận dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Anh Hiền không quan tâm đến vợ con, chị đã nhiều lần cho cơ hội sửa đổi nhưng anh Hiền không rút kinh nghiệm. Chị và anh Hiền sống ly thân từ năm 2020 đến nay, từ đó vợ chồng không liên lạc hay quan tâm gì đến nhau. Nay mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng, không hàn gắn được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Vũ Mạnh H.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là: Vũ Mạnh L, sinh Ngy 22/8/2005 và Vũ Minh L1, sinh Ngy 21/3/2012. Sau khi ly hôn chị đề nghị chị nuôi dưỡng cháu Vũ Minh L1 còn anh Hiền nuôi dưỡng cháu Vũ Mạnh L. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung

Về tài sản, nợ chung: Không có

Về án phí: Chị tự nguyện chịu toàn bộ án phí đã nộp.

Tại biên bản lấy lời khai Ngy 20/10/2022 anh Vũ Mạnh H trình bày:

Anh và chị Đỗ Thị Ng tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện T, Thành phố Hà Nội, Ngy 11/11/2004.

Quá trình chung sống vợ chồng anh xảy ra mâu thuẫn từ năm 2020. Nguyên nhân là do vợ anh bất hòa với mẹ anh, có nhiều lời nói, hành động không tôn trọng mẹ chồng, ngoài ra, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm trong mọi vấn đề của gia đình. Cuộc sống không còn tiếng nói chung dẫn đến cãi nhau. Vợ chồng anh ly thân từ tháng 10 năm 2021 đến nay. Hiện tại anh cảm thấy không còn tình cảm với chị Ng, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống. Chị Ng đề nghị ly hôn anh đồng ý.

- Về con chung: Vợ chồng anh có 02 con chung là: Vũ Mạnh L, sinh Ngy 22/8/2005 và Vũ Minh L1, sinh Ngy 21/3/2012. Sau khi ly hôn anh đề nghị được nuôi cháu Lương, còn cháu Long hiện đang ở với mẹ thì cho cháu tiếp tục ở với mẹ, anh vẫn có trách nhiệm với cả hai con. Vợ chồng không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản, công nợ chung: Không có.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Về trình tự thủ tục tố tụng thì Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành tốt pháp luật, bị đơn đã được Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ theo quy định của pháp luật, bị đơn vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt nên việc đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình, để xử:

Về hôn nhân: Xử chị Đỗ Thị Ng và anh Vũ Mạnh H.

Về nuôi con chung: Giao cháu Vũ Mạnh L, sinh Ngy 22/8/2005 cho anh Vũ Mạnh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Lương đủ 18 tuổi. Giao cháu Vũ Minh L1, sinh Ngy 21/3/2012 cho chị Đỗ Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Long đủ 18 tuổi. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Vũ Mạnh H và chị Đỗ Thị Ng đến khi có yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ng, anh Hiền không có tài sản, nợ chung nên không xem xét.

Về án phí: Chị Đỗ Thị Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về tố tụng: Anh Vũ Mạnh H có đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú tại xã Đ, huyện T, Thành phố Hà Nội nên chị Đỗ Thị Ng khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện T giải quyết ly hôn là đúng thẩm quyền theo Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Vũ Mạnh H đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ theo quy định của pháp luật, anh Hiền vắng mặt tại phiên tòa và đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt anh Hiền là đúng quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]- Về hôn nhân: Chị Đỗ Thị Ng và anh Vũ Mạnh H kết hôn hợp pháp Ngy 11/11/2004 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, chị Ng và anh Hiền cùng xác định vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau, không hạnh phúc, vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Chị Ng đề nghị ly hôn anh Hiền đồng ý. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ng và anh Hiền đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, Chị Ng yêu cầu ly hôn anh Hiền là có căn cứ, phù hợp Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3]- Về con chung: Chị Đỗ Thị Ng và anh Vũ Mạnh H có hai con chung là Vũ Mạnh L, sinh Ngy 22/8/2005 và Vũ Minh L1, sinh Ngy 21/3/2012. Hiện cháu Long đang do chị Ng nuôi dưỡng, cháu Lương do anh Hiền nuôi dưỡng. Chị Ng và anh Hiền có nguyện vọng sau khi ly hôn giao cháu Lương cho anh Hiền được trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Long cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Yêu cầu của anh Hiền, chị Ng phù hợp với nguyện vọng của hai cháu nên giao cháu Vũ Mạnh L cho anh Vũ Mạnh H trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Vũ Minh L1 cho chị Đỗ Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Ng và anh Hiền đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Ng và anh

Hiền cho đến khi có yêu cầu. Chị Ng và anh Hiền được quyền thăm nuôi, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

[4]- Về sản chung, nợ chung: Chị Đỗ Thị Ng và anh Vũ Mạnh H không có tài sản, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]- Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 Ngy 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Chị Đỗ Thị Ng phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

[6]- Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 Ngy kể từ Ngy tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 Ngy kể từ Ngy được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 Ngy 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Chị Đỗ Thị Ng và anh Vũ Mạnh H ly hôn.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung là Vũ Mạnh L, sinh Ngy 22/8/2005 cho anh Vũ Mạnh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Lương đủ 18 tuổi. Giao con chung là Vũ Minh L1, sinh Ngy 21/3/2012 cho chị Đỗ Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Long đủ 18 tuổi.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Đỗ Thị Ng và anh Vũ Mạnh H cho đến khi có yêu cầu. Chị Đỗ Thị Ng và anh Vũ Mạnh H có quyền, nghĩa vụ thăm nuôi, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Đỗ Thị Ng phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp dự phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số 0025558 Ngy 18/10/2022.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 Ngy kể từ Ngy tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 Ngy kể từ Ngy được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Thủy

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã Hữu Bằng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Ngọc Sơn

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã Hữu Bằng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Ngọc Sơn

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Bình;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Ngọc Sơn